

Số: /QĐ-CDSP

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 (lần 2)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ quyết định số 1998a/QĐ-SGDDĐT ngày 20/6/2025 về việc bổ sung dự toán NSNN năm 2025;

Theo đề nghị của phòng Quản lý khoa học – Kế hoạch, Tài vụ, trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 (lần 2) của trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Quản lý khoa học - Kế hoạch, Tài vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, QLKH-KHTV.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Tuyến

Đơn vị: Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh
Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDSP ngày 25/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	22.892,92
I	Nguồn ngân sách trong nước	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	22.892,92
3.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (theo đầu việc)	22.892,92
	Chi sinh hoạt phí cho SV theo ND 116 năm học 2024-2025 (bổ sung)	22.892,92